TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 391/2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 13 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 374/2024/TLST-VHNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2024 về yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1989; HKTT: số 20 ngách 6/100 phố V, phường V, quận Ba Đình, Hà Nội;

- Chị Phan Hồng M, sinh năm 1992; HKTT: số 20 ngách 6/100 phố V , phường V, quận Ba Đình, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Tiến Đ và chị Phan Hồng M đăng ký kết hôn tự nguyện, có Giấy chứng nhận kết hôn số 149/2011, ngày 16/12/2021 tại Ủy ban nhân dân phường V , quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

[3] Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

II. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Nguyễn Tiến Đ và chị Phan Hồng M thuận tình ly hôn.

2 **Về con chung**: Trong thời kỳ hôn nhân anh, chị có 01 con chung Nguyễn Nhã L sinh ngày 26/10/2011. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung cho chị Phan Hồng M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tiến Đ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Tiến Đ có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

3 **Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:** Anh Nguyễn Tiến Đ và chị Phan Hồng M không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Nguyễn Tiến Đ tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0030160 ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

II. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Thanh Thủy